**Tổng hợp số liệu chậm hủy chuyến của các hãng hàng không Việt Nam giai đoạn từ 07h00 ngày 13 tháng 7năm 2016 đến 06h59 ngày 20 tháng 7 năm 2016**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Vietnam Airlines** | **VietJet Air** | **Jetstar Pacific** | **VASCO** | **Tổng** |
| Số chuyến | Tỷ lệ | Số chuyến | Tỷ lệ | Số chuyến | Tỷ lệ | Số chuyến | Tỷ lệ | Số chuyến | Tỷ lệ |
| **CHUYẾN BAY KHAI THÁC** | **2.749** |  | **1.898** |  | **729** |  | **260** |  | **5.636** |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **CHẬM CHUYẾN** | **535** | **19,5%** | **350** | **18,4%** | **154** | **21,1%** | **12** | **4,6%** | **1.051** | **18,6%** |
| **1. Nguyên nhân chủ quan** | **146** | **5,3%** | **57** | **3,0%** | **7** | **1,0%** | **5** | **1,9%** | **215** | **3,8%** |
| 1.1. Trang thiết bị và dịch vụ tại Cảng hàng không | 32 | 1,2% | 36 | 1,9% | 0 | 0,0% | 0 | 0,0% | 68 | 1,2% |
| 1.2. Quản lý bay | 16 | 0,6% | 0 | 0,0% | 1 | 0,1% | 0 | 0,0% | 17 | 0,3% |
| 1.3. Hãng hàng không | 98 | 3,6% | 21 | 1,1% | 6 | 0,8% | 5 | 1,9% | 130 | 2,3% |
| **2. Nguyên nhân khách quan** | **34** | **1,2%** | **1** | **0,1%** | **2** | **0,3%** | **1** | **0,4%** | **38** | **0,7%** |
| 2.1. Thời tiết | 15 | 0,5% | 1 | 0,1% | 2 | 0,3% | 1 | 0,4% | 19 | 0,3% |
| 2.2. Lý do khác | 19 | 0,7% | 0 | 0,0% | 0 | 0,0% | 0 | 0,0% | 19 | 0,3% |
| **3. Tàu bay về muộn** | **355** | **12,9%** | **292** | **15,4%** | **145** | **19,9%** | **6** | **2,3%** | **798** | **14,2%** |
| **HỦY CHUYẾN** | **8** | 0,3% | **2** | 0,1% | **0** | 0,0% | **0** | 0,0% | **10** | 0,2% |
| 1. Thời tiết | 0 | 0,0% | 0 | 0,0% | 0 | 0,0% | 0 | 0,0% | 0 | 0,0% |
| 2. Kỹ thuật | 5 | 0,2% | 0 | 0,0% | 0 | 0,0% | 0 | 0,0% | 5 | 0,1% |
| 3. Thương mại | 0 | 0,0% | 0 | 0,0% | 0 | 0,0% | 0 | 0,0% | 0 | 0,0% |
| 4. Lý do khác | 3 | 0,1% | 2 | 0,1% | 0 | 0,0% | 0 | 0,0% | 5 | 0,1% |

 Trong giai đoạn từ ngày 13/7/2016 đến ngày 19/7/2016, các hãng hàng không thực hiện 5.636 chuyến bay với 1.051 chuyến bay chậm chiếm 18,6% bằng với tuần trước (trong số chậm, nguyên nhân chủ quan chiếm tỷ trọng 20,5%, khách quan chiếm 3,6%, tàu bay về muộn chiếm 75,9%) và 10 chuyến hủy chiếm 0,2%, giảm điểm với tuần trước, cụ thể:

 - VN: 535 chuyến chậm chiếm 19,5%, giảm 1,4 điểm; 8 chuyến hủy chiếm 0,3%, giảm 1 điểm so với tuần trước.

 - VJ: 350 chuyến chậm chiếm 18,4%, tăng 0,2 điểm; 02 chuyến hủy chiếm 0,1%, giảm 1,6 điểm so với tuần trước.

 - BL: 154 chuyến chậm chiếm 21,1%, tăng 4,1 điểm; không có chuyến hủy, bằng với tuần trước.

 - 0V: 12 chuyến chậm chiếm 4,6%, tăng 3,4 điểm; không có chuyến hủy,bằng với tuần trước.